

Thông tin Y tế công cộng trong nước

(Tổng hợp từ TTXVN, Vnexpress, Vietnamnet)

● **Từ 1995 đến nay, thai phụ có HIV/AIDS tăng 10 lần:** Tại cuộc họp báo về ngày phòng chống HIV/AIDS năm 2004 với chủ đề "Phụ nữ, em gái với HIV/AIDS", Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam Hà Thị Khiết cho biết, "Tỉ lệ lây nhiễm HIV trong số phụ nữ có thai đã tăng từ 0,03% năm 1995 lên 0,39% hiện nay. Kết quả khảo sát của UNICEF cho thấy, mặc dù 85% số phụ nữ trẻ VN từ 15 - 19 tuổi đã được nghe nói về HIV/AIDS, nhưng chỉ có 60% biết được sử dụng bao cao su khi quan hệ tình dục là có thể tự bảo vệ khỏi nguy cơ lây nhiễm. Việc sử dụng bao cao su trong đối tượng khách mua dâm còn rất thấp, trong khi đó, tỉ lệ có HIV trong gái mại dâm cũng đã tăng từ 0,6% năm 1994 lên 6,6% năm 2002".

● **Tỷ lệ trẻ em Việt Nam sâu răng sữa cao nhất thế giới:** Đó là những trẻ ở lứa tuổi từ 6 - 8. Còn ở tuổi từ 15 - 17 thì cứ 3 em lại có 2 em bị sâu răng vĩnh viễn. Do đó, việc triển khai rộng Chương trình nha học đường ở Việt Nam là một yêu cầu rất cấp thiết. Sau 10 năm triển khai, Chương trình đã chăm sóc cho khoảng 5 triệu học sinh. GS Trần Văn Trường, Giám đốc Viện Răng Hàm Mặt, Hà Nội, cho biết, nội dung chương trình gồm giáo dục nha khoa cho học sinh, dùng nước súc miệng chứa fluo, khám răng tại trường theo định kỳ và trám bít các hố rãnh trên răng vĩnh viễn. Các nghiên cứu của Viện Răng Hàm Mặt cho thấy, ở những nơi tổ chức tốt chương trình nha học đường, tỷ lệ sâu răng giảm 50-70% sau 6 năm, đây là chỉ số lý tưởng quốc tế. Số trẻ bị viêm lợi cũng giảm với mức tương tự. Theo giáo sư Trường, chương trình nha học đường phát huy hiệu quả bởi nó chăm sóc răng miệng cho trẻ từ thời điểm bắt đầu mọc răng vĩnh viễn. Tuy nhiên, khó khăn lớn nhất trong việc mở rộng chương trình này là thiếu kinh phí. Trước đây nha học đường được cấp mỗi năm vài tỷ đồng, nhưng sau đó kinh phí bị cắt giảm dần chỉ còn vài trăm triệu. Hiện nay chương trình nha học đường chủ yếu mới triển khai đến tuyến tỉnh, còn tuyến huyện và xã vẫn bỏ trống, thậm chí có tỉnh còn "trắng" chương trình này.

● **Gần 18,5% người lớn, 8% trẻ em Hà Nội bị béo phì:** Theo kết quả điều tra mới nhất của

Viện Dinh dưỡng, gần 18,5% người trong độ tuổi 30-59 ở bảy quận nội thành Hà Nội đang trong tình trạng thừa cân, béo phì. Kết quả theo dõi gần 4 năm nay đối với gần 7.000 học sinh tiểu học ở Hà Nội (trong độ tuổi 7-12) cũng cho thấy tỷ lệ béo phì trong học sinh tiểu học đã lên tới gần 8%, trong đó tỷ lệ bé trai mắc bệnh cao hơn bé gái (8,5% so với 7,2%). Đối với nhóm trẻ em từ 4-6 tuổi, tỷ lệ thừa cân chung ở mức gần 5%. Tỷ lệ trẻ em ở các quận trung tâm bị thừa cân, béo phì cao hơn so với các quận giáp khu vực ngoại thành.

Theo Viện Dinh dưỡng, xu hướng người mắc bệnh thừa cân, béo phì tại Hà Nội và một số thành phố lớn khác vẫn tiếp tục gia tăng.

● **UNICEF lập trang web về trẻ em Việt Nam.** Hà Nội - Quy Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF) tại Việt Nam vừa khai trương trang web về trẻ em Việt Nam tại địa chỉ: <http://www.unicef.org/vietnam> bằng tiếng Anh và <http://www.unicef.org/vietnam/vi> bằng tiếng Việt.

Trang này cung cấp những thông tin chi tiết về cuộc sống cũng như những thách thức với 32 triệu trẻ em Việt Nam. Những vấn đề sống còn đang ảnh hưởng tới trẻ em Việt Nam như nước sạch, giáo dục, tầm quan trọng của tiêm chủng, HIV/AIDS, tai nạn thương tích cũng được đề cập tại trang thông tin này.

● **Phấn đấu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng xuống còn 20% vào năm 2010:** Theo báo cáo của Bộ Y tế, chỉ số sức khỏe của trẻ em Việt Nam trong những năm gần đây đã đạt được những tiến bộ vượt bậc so với các nước có cùng mức thu nhập. Đặc biệt, tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi giảm từ trên 50% (1990) xuống còn 28,4% (2003). Đến nay, cả nước có khoảng 90.000 cộng tác viên dinh dưỡng (CTVDD), chủ yếu là cán bộ Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, ngành Giáo dục - Đào tạo và y tế thôn, bản. Những cộng tác viên này hoạt động tình nguyện với mục đích cao cả là vì sức khỏe của thế hệ tương lai. Vì thế, dù còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động như địa bàn rộng hay dân số đông... nhưng đội ngũ CTVDD vẫn nỗ lực nêu cao vai trò và trách nhiệm của mình để hoạt động có hiệu quả.

Bộ Y tế đã kêu gọi các ban, ngành, tổ chức trong và ngoài nước đóng góp hơn nữa vào sự nghiệp phòng, chống suy dinh dưỡng nhằm đạt được mục tiêu giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng xuống còn 25% vào năm 2005 và 20% vào năm 2010.

● **VN sẽ thử nghiệm vắc xin phòng cúm H5N1:** Trong quý I, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương sẽ thử nghiệm vắc xin cúm H5N1 trên khỉ, chuột nhắt trắng và gà vì đây là những động vật có độ cảm nhiễm nhất định đối với kháng nguyên của vắc xin. Sản phẩm này đã được viện nghiên cứu từ tháng 4/2004. Vi rút H5N1 nguyên liệu sản xuất vắc xin đã được xử lý bằng công nghệ di truyền ngược. Nó là một vi rút tái tổ hợp đã bị loại bỏ phần gây bệnh. Theo các chuyên gia dịch tễ, nếu nghiên cứu thành công, vắc xin này có thể giúp Việt Nam ngăn chặn đại dịch cúm cho người và gia cầm, trong đó hàm lượng kháng nguyên dùng cho người sẽ cao gấp 10 lần cho gà.

● **Dân số Việt Nam sẽ ổn định ở mức 115 triệu người:** Tuy tỷ lệ tăng dân số đã được kiềm chế nhưng trong thập niên đầu tiên của thế kỷ 21, bình quân mỗi năm, Việt Nam vẫn có thêm 1 triệu người. Đến giữa thế kỷ, sẽ có 115 triệu người và giữ ổn định ở mức này nếu công tác dân số được thực hiện tốt. Theo TS. Nguyễn Thiện Trường, Phó chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em, số dân có thêm mỗi năm đang giảm dần. Từ đầu thập niên thứ 2, mức tăng chỉ còn 95 vạn người/năm. Mặc dù vậy, với quy mô dân số như hiện nay, Việt Nam vẫn là nước đông dân đứng thứ 14 trên thế giới, mật độ dân cư cao gấp 6 lần so với mức chuẩn quốc tế. Dự báo đến giữa thế kỷ, Việt Nam sẽ trở thành một trong 16 nước có trên 100 triệu dân.

Tỷ số giới tính (số trẻ trai/trẻ gái được sinh ra) đang có xu hướng tăng nhưng vẫn đang nằm trong mức bình thường của thế giới. Tuy nhiên, hiện 16 tỉnh đã có tỷ số này ở mức báo động: 115 bé trai/100 bé gái (mức chuẩn là 105-107 bé trai/100 bé gái).

Mặc dù chất lượng dân số đã được cải thiện nhiều so với trước nhưng vẫn còn nhiều vấn đề, nhất là về mặt chăm sóc sức khỏe sinh sản. Có đến 70% phụ nữ tuổi sinh đẻ mắc ít nhất 1 bệnh viêm nhiễm đường sinh sản; trong đó phổ biến nhất là viêm cổ tử cung, nấm âm đạo và viêm âm đạo. Rất ít phụ nữ biết về các bệnh lây qua đường tình dục và cách phòng tránh.

Trong số các cặp vợ chồng có sử dụng các biện pháp tránh thai, chỉ gần 8% dùng bao cao su và 11% dùng thuốc viên uống trong khi đây là những phương pháp có hiệu quả cao nhất. Tỷ lệ phá thai ở Việt Nam vào loại cao nhất thế giới: 82% số phụ nữ trong tuổi sinh đẻ đang có chồng đã ít nhất 1 lần làm thủ thuật này.

● **Hội nghị về công tác đào tạo nhân lực y tế công cộng:** Tháng 01 vừa qua, Bộ Y tế đã tổ chức Hội nghị về công tác đào tạo nhân lực y tế công cộng tại Trường Đại học Y tế công cộng. Về dự Hội nghị có đại diện một số vụ, cục chức năng của Bộ Y tế, các trường đại học y đã tham gia đào tạo về y tế công cộng, đại diện một số sở y tế, cơ quan sử dụng cán bộ y tế công cộng đã được đào tạo. Đặc biệt, tham dự Hội nghị còn có đại diện của Vụ Đại học và Sau đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Vụ Công chức - Viên chức Bộ Nội Vụ. Giáo sư Tiến sĩ Lê Ngọc Trọng, Thứ trưởng Bộ Y tế chủ trì Hội nghị.

Hội nghị đã nghe các báo cáo tham luận của Vụ Khoa học và Đào tạo, các trường Đại học Y Hà Nội, Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh và Đại học Y tế công cộng về công tác đào tạo nhân lực y tế công cộng. Hội nghị cũng đã nghe ý kiến phát biểu của đại diện các vụ, cục chức năng của Bộ Y tế; đại diện của Vụ Đại học và Sau đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đại diện các trường đại học, các viện nghiên cứu của Bộ Y tế tham dự Hội nghị.

● **Hoạt động Cơ sở thực địa Dân số - Dịch tễ học Chililab:** Ngày 15/3/05, tại Khách sạn Côn Sơn, Chí Linh, Hải Dương, Văn phòng cơ sở thực địa Dân số - Dịch tễ học Chí Linh (Chililab) thuộc Trường Đại học Y tế công cộng đã tổ chức hội thảo "Chililab - Kế hoạch phát triển bền vững". GS. Patrick Vaughan đến từ vương quốc Anh, đại diện Bộ Y tế, Viện Chính sách chiến lược y tế, Hội Y tế công cộng Việt Nam, Trường đại học YTCC, đại diện UBND huyện Chí Linh và Trung tâm y tế Chí Linh đã tham dự hội thảo. Hội thảo đã truyền thông các kết quả của hoạt động của cơ sở thực địa trong thời gian từ 6/04 -3/05 và mở ra các khả năng kết hợp sử dụng thông tin của cơ sở thực địa Chililab cho công tác đào tạo, nghiên cứu, lập kế hoạch và xây dựng các chính sách YTCC trong 5 - 10 năm tới.

Thông tin YTCC quốc tế

● **Sóng thần ở Đông Nam Á và nguy cơ từ dịch cúm gia cầm.** Dư luận đang quan tâm về việc cơn sóng thần gần đây ở Đông Nam Á có thể làm tăng nguy cơ của một đại dịch cúm. Mức độ nguy cơ của đại dịch phụ thuộc vào chủng H5N1 lan rộng như thế nào trong gia cầm, tần suất lây truyền của vi rút sang người như thế nào, và việc lưu hành đồng thời các vi rút gây cúm ở người. Các khu vực có tỷ lệ hiện nhiễm cúm gia cầm cao nhất đã không phải chịu ảnh hưởng trực tiếp của sóng thần. Bởi vậy, không có nguy cơ tự nhiên gia tăng làm xuất hiện một chủng vi rút đại dịch do chính bản thân sóng thần gây ra.

Tuy nhiên, bất cứ hành động nào làm lan tràn dịch cúm gia cầm cũng làm tăng khả năng xuất hiện vi rút đại dịch. Nguy cơ thâm nhập của dịch cúm gia cầm vào các vùng bị ảnh hưởng bởi sóng thần có thể được giảm thiểu bằng cách kiểm soát sự di chuyển của gia cầm từ các khu vực có sự bùng phát dịch. Một điều quan trọng nữa là đảm bảo loại bỏ gia cầm bị nhiễm bệnh, không dùng làm thực phẩm, kể cả trong các hoạt động cứu trợ thực phẩm khẩn cấp.

(http://www.who.int/csr/don/2005_01_13/en/in dex.html)

● **Thiếu ngủ có liên quan đến việc tăng trọng lượng.** Có những phát hiện mới cho rằng việc ngủ không đủ có thể là nguyên nhân tăng cân. Theo các nhà khoa học, việc thiếu ngủ có thể tạo ra sự thay đổi hoóc môn làm tăng cảm giác đói.

Trong một nghiên cứu, các nhà nghiên cứu ở Hoa Kỳ đã xem xét thông tin thu được trên 1.000 người. Những người này đã tham gia vào một nghiên cứu dài hạn về những rối loạn giấc ngủ.

Một số người ngủ ít hơn 5 giờ trong 1 đêm. Họ có mức độ hoóc môn ghrelin trong máu cao hơn 15% so với những người ngủ 8 giờ và có lượng hoóc môn leptin ít hơn 15%. Các chuyên gia nói rằng ghrelin làm cho người ta cảm thấy đói; leptin làm bạn cảm thấy no.

Các nhà khoa học cho biết: những thay đổi hoóc môn này có thể là nguyên nhân của béo phì trong các xã hội phương Tây. Họ chú ý đến sự kết hợp giữa việc thiếu ngủ phổ biến và việc thực phẩm sẵn

có một cách rộng rãi.

Các kết quả không bị ảnh hưởng bởi yếu tố người ta đã tập luyện được bao nhiêu. Những người thức nhiều hơn thì có nhiều thời gian hơn để tiêu thụ năng lượng. Nhưng các nhà nghiên cứu nói việc mất ngủ có thể làm tăng cảm giác đói, đặc biệt đối với các thực phẩm giàu năng lượng, do đó người ta có thể tăng cân.

Các nhà nghiên cứu của Đại học Stanford ở California và Đại học Wisconsin tiến hành nghiên cứu này đã nhận thấy rằng thời lượng để ngủ tốt nhất cho việc kiểm soát trọng lượng là 7.7 tiếng đồng hồ một đêm.

Các nhà nghiên cứu tại Đại học Chicago đã tiến hành một nghiên cứu nhỏ hơn và phát hiện ra rằng chỉ ngủ có 4 giờ một đêm trong 2 đêm thì lượng leptin của họ giảm tới 18%; lượng ghrelin tăng tới 28%. Nam giới trẻ tuổi tham gia vào nghiên cứu này dường như cũng muốn ăn thực phẩm chứa nhiều tinh bột và ngọt hơn. Các nhà khoa học của Trường Đại học Columbia ở New York đã thực hiện nghiên cứu thứ 3. Kết quả cho thấy: 73% trong số những người ngủ ít hơn 4 giờ một đêm dễ bị tăng quá trọng lượng hơn khi so sánh với những người ngủ từ 7 đến 9 giờ. Các nhà nghiên cứu nói rằng để sống còn, cơ thể có thể được cấu tạo để dự trữ nhiều mỡ hơn trong thời gian được ngủ ít hơn.

(Nguồn: VOA's Health Report, Broadcast: December 15, 2004)

● **Nguy cơ xảy ra đại dịch cúm tiếp theo.** Kể từ năm 1968, đại dịch cúm toàn cầu đã không còn bùng nổ. Theo các chuyên gia, bây giờ một đại dịch mới có thể xảy ra. Họ hy vọng được chuẩn bị sẵn sàng để hạn chế ảnh hưởng khi đại dịch xuất hiện.

Một dịch cúm được gọi là cúm Tây Ban Nha xảy ra năm 1918 trở thành một đại dịch gây thiệt hại nặng nề nhất chưa từng được ghi nhận. Ước tính có khoảng 20 đến 50 triệu người đã chết trong đại dịch này, hầu như một nửa là thanh niên.

Hai đại dịch cúm khác xảy ra trong thế kỷ 20: dịch cúm châu Á vào năm 1957, và dịch cúm Hồng Kông vào năm 1968.

Các nhà khoa học tại Trung tâm dự phòng và kiểm soát bệnh tật Hoa Kỳ cho biết nguyên nhân của đại dịch cúm Tây Ban Nha vẫn chưa rõ ràng. Nguyên nhân của hai đại dịch khác là kết quả hỗn tạp của một loại vi rút của người với một loại vi rút cúm gia cầm. Và điều này có thể diễn ra lại.

Các nhà khoa học đầu tiên xác định cúm gia cầm ở Ý hơn một trăm năm trước đây. Cúm gà do vi rút cúm typ A gây ra. Typ A là phổ biến nhất, và luôn luôn gây ra các bùng phát dịch cúm nghiêm trọng nhất cho con người.

Hiện tại loại cúm gà nghiêm trọng nhất được mọi người biết là loại H5N1. Nó đã lan tràn trong gà và vịt ở châu Á. Vi rút đã gây nhiễm cho ít nhất 44 người ở Thái Lan và Việt Nam trong năm nay. Hơn 30 người trong số họ đã tử vong.

Các nhà nghiên cứu lo ngại rằng vi rút có thể lây lan nhanh chóng nếu nó có khả năng lây dễ dàng từ người sang người. Do đó, chính phủ của các quốc gia phải hành động nhiều hơn để hỗ trợ cho việc lập kế hoạch đối phó với đại dịch cúm tiếp theo.

Tháng 11 năm 2004, Tổ chức Y tế thế giới (TCYTTG) đã nhóm họp để thảo luận về các nỗ lực phát triển một loại vắc xin nhằm phòng ngừa nhiễm vi rút. Khoảng 50 chuyên gia đã gặp nhau ở Geneva. Ông Klaus Stohr, người đứng đầu Chương trình cúm toàn cầu tại TCYTTG nói rằng đây là cơ hội đầu tiên để sản xuất một vắc xin có thể hạn chế thiệt hại do đại dịch cúm gây ra. Đây là kết quả của việc cải thiện cách thức nghiên cứu của các nhà khoa học về sự bùng phát cúm trong người và súc vật. Các nhà khoa học đang phát triển hai loại vắc xin dựa trên vi rút cúm gà hiện lưu hành ở châu Á. Để thử nghiệm cả hai loại "vắc xin tuyển" này trong vòng 1 năm, cần một khoản tiền là 13 triệu đô la cho mỗi loại vắc xin.

(Nguồn: VOA's Health Report, Broadcast: November 24, 2004)

● **Trẻ tiếp xúc với khói thuốc sẽ học kém:**
Các nhà khoa học tại Trung tâm sức khỏe môi trường

trẻ em ở Mỹ đã thực hiện nghiên cứu trên gần 4.400 trẻ em tuổi 6-16. Kết quả cho thấy càng nhiều khói thuốc, hậu quả đối với trẻ em càng tồi tệ.

Để đo mức độ tiếp xúc với khói thuốc trong môi trường, nhóm nghiên cứu đã đo lượng cotinine, một hóa chất sản sinh khi nicotine hấp thụ vào cơ thể. Cotinine có thể được đo trong máu, nước tiểu, nước bọt và tóc.

Kết quả là ở những trẻ có hàm lượng cotinine trên 1ng/ml, điểm đọc cứ giảm đi 1 khi hàm lượng cotinine lại tăng thêm 1 đơn vị. Còn với trẻ có hàm lượng cotinine dưới 1ng/ml, điểm đọc giảm tận 5 điểm cho mỗi đơn vị cotinine gia tăng. Điều này cho thấy việc tiếp xúc với hàm lượng khói thuốc thấp cũng ảnh hưởng tới chức năng hoạt động của não. Tương tự, hút thuốc thụ động cũng giảm kết quả khi kiểm tra toán.

Bác sĩ Kimberly Yolton, người đứng đầu nghiên cứu, nhận định: "Sự giảm khả năng này có thể không có nhiều ý nghĩa về mặt bệnh lý cho mỗi đứa trẻ, nhưng có một ảnh hưởng sâu rộng với toàn xã hội bởi hàng triệu đứa trẻ đang tiếp xúc hằng ngày với khói thuốc".

Bà cho rằng kết quả nghiên cứu càng thúc đẩy lời kêu gọi các quốc gia ban hành lệnh cấm hút thuốc nơi công cộng để đảm bảo sức khỏe cho trẻ em. Amanda Sandford, Giám đốc nghiên cứu tại tổ chức Hành động vì sức khỏe và chống hút thuốc, cũng nói: "Việc cấm hút thuốc ở những nơi công cộng phải là ưu tiên hàng đầu, nhưng trong gia đình, mọi người lớn cũng phải bỏ thuốc khi trong nhà có trẻ".

Tiến sĩ Lawrence Whalley tại Đại học Aberdeen đã tiến hành cuộc nghiên cứu cho thấy người hút thuốc giảm dần khả năng nhận thức qua thời gian. Ông nhận định: "Hút thuốc có hại cho trẻ em. Hút thuốc khi mang thai còn khiến trẻ sinh ra thiếu cân và thực hiện các chức năng kém khi lớn lên. Nó còn gây ra nhiều bệnh về đường hô hấp".

TS. Nguyễn Huy Quang (lược dịch)